

Số: /TTr-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê chuẩn dự toán thu NSNN, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Triệu Sơn.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH ngày 01/9/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước năm 2022-2024;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 17/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022 - 2025 tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và ổn định đến năm 2025 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về dự toán thu NSNN trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2022; Nghị quyết số 179/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc phân bổ ngân sách địa phương năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện dự toán thu NSNN, chi ngân sách huyện, phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022, như sau:

A. DỰ TOÁN THU NSNN NĂM 2022

| | |
|---|-----------------------------|
| I. Tổng dự toán thu NSNN: | 1.404.237 triệu đồng |
| 1. Thu ngân sách trên địa bàn: | 581.241 triệu đồng |
| 2. Thu trợ cấp ngân sách cấp trên: | 810.549 triệu đồng |
| 3. Thu quản lý qua NSNN: | 12.447 triệu đồng |
| II. Thu cân đối ngân sách huyện, xã: | 1.186.370 triệu đồng |
| 1. Thu điều tiết huyện, xã hưởng theo phân cấp: | 363.374 triệu đồng |
| 2. Thu trợ cấp ngân sách: | 810.549 triệu đồng |
| 3. Thu quản lý qua NSNN: | 12.447 triệu đồng |

B. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022

| | |
|---|-----------------------------|
| Tổng chi Ngân sách huyện, xã: | 1.186.370 triệu đồng |
| I. Chi đầu tư (Từ nguồn thu tiền SD đất): | 264.000 triệu đồng |
| II. Dự toán chi thường xuyên NS huyện, xã: | 744.088 triệu đồng |
| III. Chi trợ cấp ngân sách xã: | 135.695 triệu đồng |
| IV. Chi dự phòng: | 16.867 triệu đồng |
| V. Chi quản lý qua NSNN: | 12.447 triệu đồng |
| VI. Chi từ nguồn tăng thu: | 13.273 triệu đồng |

C. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH HUYỆN

| | |
|--|---------------------------|
| I. Thu ngân sách cấp huyện: | 930.405 triệu đồng |
| 1. Thu ngân sách hưởng theo phân cấp: | 243.104 triệu đồng |
| 2. Thu trợ cấp ngân sách cấp trên: | 674.854 triệu đồng |
| 3. Thu quản lý qua NSNN: | 12.447 triệu đồng |
| II. Dự toán chi ngân sách cấp huyện | 930.405 triệu đồng |
| 1. Chi đầu tư (nguồn thu điều tiết tiền SD đất): | 163.500 triệu đồng |
| 2. Chi thường xuyên ngân sách cấp huyện: | 597.161 triệu đồng |
| 2.1. Chi sự nghiệp kinh tế: | 22.532 triệu đồng |

| | |
|---------------------------------------|--------------------|
| 2.2. Chi sự nghiệp Môi trường: | 9.835 triệu đồng |
| 2.3. Sự nghiệp Giáo dục & Đào tạo: | 354.156 triệu đồng |
| 2.4. Sự nghiệp Y tế (BHYT): | 57.372 triệu đồng |
| 2.5. Sự nghiệp Văn hóa TT-TDĐT; PTTT: | 5.486 triệu đồng |
| 2.6. Đảm bảo xã hội: | 98.823 triệu đồng |
| 2.7. Chi quản lý hành chính: | 36.166 triệu đồng |
| 2.8. Chi An ninh: | 700 triệu đồng |
| 2.9. Chi Quốc phòng: | 7.591 triệu đồng |
| 2.10. Chi khác ngân sách: | 4.500 triệu đồng |
| 3. Chi trợ cấp cho NS xã: | 135.695 triệu đồng |
| 4. Chi dự phòng: | 11.261 triệu đồng |
| 5. Chi quản lý qua NSNN: | 12.447 triệu đồng |
| 6. Chi từ nguồn tăng thu: | 10.341 triệu đồng |

D. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH XÃ

| | |
|--|---------------------------|
| I. Thu cân đối ngân sách xã: | 255.965 triệu đồng |
| 1. Các khoản thu NSX hưởng 100%: | 4.100 triệu đồng |
| 2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: | 116.170 triệu đồng |
| 3. Thu trợ cấp NS xã: | 135.695 triệu đồng |
| II. Chi cân đối ngân sách xã: | 255.965 triệu đồng |
| 1. Chi đầu tư: (từ nguồn thu tiền sử dụng đất) | 100.500 triệu đồng |
| 2. Chi thường xuyên: | 146.927 triệu đồng |
| 2.1. Chi sự nghiệp kinh tế: | 2.270 triệu đồng |
| 2.2. Sự nghiệp môi trường: | 2.054 triệu đồng |
| 2.3. Sự nghiệp GD&ĐT: | 2.720 triệu đồng |
| 2.4. Sự nghiệp Văn hóa TT-TDĐT-DL-PTTH | 1.381 triệu đồng |
| 2.5. Đảm bảo xã hội: | 10.267 triệu đồng |

| | |
|------------------------------|--------------------|
| 2.6. Chi quản lý hành chính: | 125.760 triệu đồng |
| 2.7. Chi An ninh: | 1.020 triệu đồng |
| 2.8. Chi Quốc phòng: | 1.417 triệu đồng |
| 3. Chi dự phòng: | 5.606 triệu đồng |
| 4. Chi từ nguồn tăng thu: | 2.932 triệu đồng |

Trên đây là dự toán thu NSNN, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022, UBND huyện trình Hội đồng nhân dân huyện Quyết nghị để thực hiện./.

(Có báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2021 của UBND huyện về dự toán thu NSNN, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022 của UBND huyện kèm theo)

Nơi nhận

- T.T. Huyện ủy (B/c);
- T.T. HĐND huyện (B/c);
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Kính